

Số: /CT-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2023

CHỈ THỊ

Về việc đẩy mạnh thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh

Thời gian qua, việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (*sau đây gọi chung là Luật*) được các sở, ngành, đoàn thể, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện theo Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh¹, theo đó, đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, căn cứ Báo cáo 03 năm triển khai Luật và qua tổng hợp, theo dõi² cho thấy nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương chưa ban hành Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin; một số cơ quan, đơn vị chưa bố trí, xác định đơn vị, cá nhân làm đầu mối cung cấp thông tin; chưa lập Danh mục thông tin phải công khai, thông tin được tiếp cận theo yêu cầu; việc bố trí các điều kiện cần thiết và tổ chức cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin còn gặp một số khó khăn...

Tiếp cận thông tin là một trong những quyền cơ bản của công dân được Hiến pháp năm 2013 ghi nhận, một quyền nền tảng và quan trọng để bảo đảm thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của công dân. Để tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định của Luật, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên (*gọi chung các cơ quan, đơn vị, địa phương*) thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của Luật, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ và các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và Nhân dân tại cơ quan, đơn vị, địa bàn quản lý bằng hình thức, biện pháp phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và công dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin. Xác định việc cung cấp thông tin cho công dân là một trong những nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương, từ đó bố trí nguồn lực phù hợp để đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin cho công dân theo quy định.

2. Tổ chức cung cấp thông tin, thực hiện các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân và trách nhiệm của cơ quan cung cấp thông tin trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo đúng quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật, trọng tâm là các nội dung sau:

¹ Ban hành tại các quyết định: Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

² Báo cáo số 225/BC-UBND ngày 30/08/2021 của UBND tỉnh.

a) Việc cung cấp thông tin phải chính xác, đầy đủ; kịp thời, minh bạch và thuận lợi cho công dân; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Việc hạn chế quyền tiếp cận thông tin phải do luật định và chỉ được thực hiện trong các trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

b) Tập trung rà soát, tổ chức triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14/9/2016. Trong đó, trọng tâm là hoàn thành việc xây dựng, rà soát, sửa đổi, ban hành và công bố Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin bảo đảm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 34 của Luật³; rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có biện pháp kiện toàn, bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, trình độ, kinh nghiệm làm đầu mối cung cấp thông tin⁴⁻⁵. Các nhiệm vụ này phải được hoàn thành và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Tư pháp*) trước ngày **20/4/2023** để tổng hợp, theo dõi.

c) Tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị mình; thường xuyên cập nhật và công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện; tổ chức xây dựng, duy trì Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan mình.

d) Tiếp tục tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của các thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử để truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

đ) Căn cứ điều kiện thực tế các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, các trang thiết bị cần thiết khác cho việc cung cấp thông tin cho công dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ... thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

3. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chỉ đạo đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin trong việc xử lý, phân loại thông tin, thống kê số liệu về kết quả cung cấp thông tin cho công dân theo từng năm.

³ Qua theo dõi, nắm thông tin cho thấy, đến nay chỉ có: Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tư pháp; Ban Dân tộc đã ban hành Quy chế nội bộ về cung cấp thông tin. Trong khi đó, theo quy định tại khoản 3 Mục II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm vụ này phải được hoàn thành từ Quý IV năm 2017.

⁴ Các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan đơn vị địa phương tại điểm c khoản 4 và khoản 6 Mục II Kế hoạch ban hành kèm theo khoản 5 Mục II Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2695/QĐ-UBND.

⁵ Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chưa có văn bản bố trí người làm đầu mối cung cấp thông tin theo quy định

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý trong việc triển khai các nhiệm vụ nêu trên⁶.

Trong quá trình triển khai, chú trọng tăng cường các biện pháp bảo đảm trách nhiệm giải trình, nâng cao tính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan nhà nước như: công khai thông tin theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện dân chủ ở cơ sở...; các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện hiệu quả các quyền và nghĩa vụ như các quy định về công khai, cung cấp thông tin trong pháp luật về đất đai, quy hoạch, môi trường, sức khỏe...

5. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình triển khai thi hành Luật và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP; những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 15/11 hằng năm**⁷ (thông qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên tiếp tục tăng cường sự tham gia, đóng góp vai trò tích cực để chia sẻ trách nhiệm với các cơ quan nhà nước trong việc tuyên truyền, phổ biến và có các biện pháp vận động Nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật tiếp cận thông tin; đẩy mạnh các hoạt động giám sát thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân.

Giao Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thi hành Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và nội dung Chỉ thị này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này, trong quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc, kịp thời liên hệ đơn vị đầu mối Sở Tư pháp (số điện thoại 0262.3952120) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC (N_10)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Cảnh

⁶ Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ đã có văn bản triển khai (Công văn số 302/UBND-TP ngày 20/02/2023).

⁷ Thời hạn báo cáo được xác định tại khoản 1 Mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 14/6/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

